TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------

Bản án số: **292/**2023/HSST
Ngày: 27/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Đồng Trưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Hà

2. Bà Vũ Phương Liên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: Ông **Hà Huy Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/TLST - HS ngày 13/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2023/QĐXXST- HS ngày 15/12/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKTT: Số 21 ngõ 154 phố C, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Không rõ; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1978.

Nhân thân: Ngày 30/3/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cướp tài sản (Bản án số 83/2012/HSST). Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 1094 ngày 11/4/2012 – *Án tích đã xóa*.

Tiền án: 01 tiền án

- Ngày 15/7/2021, Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức và 09 tháng tù về tội Lừa đảm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung 02 tội là 18 tháng (Bản án số 71/2021/HSST). Ra trại ngày 05/10/2022. (chưa xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2023

Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội

(có mặt tại phiên toà)

* Người bị hại: **Ông Đỗ Văn K**, sinh năm 1974

Nơi thường trú: Số 17A, Tổ 13 nghách 88/2 T, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(Ông K vắng mặt tại phiên toà – đã có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/12/2023)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/7/2023, Cơ quan CSĐT – CAQ. Hoàn Kiếm tiếp nhận đơn trình báo của anh Đỗ Văn K (sinh năm: 1974; HKTT: tổ 13 Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội) tố giác Vương B (sử dụng SĐT: 0375115161; Trú tại: 67 Bạch Đằng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) chiếm đoạt 04 chiếc xe máy của anh K bằng thủ đoạn để cho khách thuê vào tháng 6/2023 tại số 44 Hàm Tử Quan, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, anh **Đỗ Văn K** khai: Anh K làm nghề cho thuê xe máy. Thông qua các mối quan hệ xã hội, anh K quen biết với Vương B. Đến đầu tháng 6/2023, B xin làm thuê cho anh K (anh K thuê B không có hợp đồng lao động). Khi có khách thuê xe, anh K sẽ liên hệ B đến bãi xe của anh K tại số 44 Hàm Tử Quan, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để lấy xe giao cho khách, sau khi khách trả xe sẽ thanh toán tiền. Quá trình làm việc, B đã nhiều lần thay anh K giao xe cho khách của B thuê nên được anh K tin tưởng. Lợi dụng sự tin tưởng này, B đã 04 lần dùng thủ đoạn gian dối, nói dối với anh K là mang xe của anh K giao cho khách của B thuê nhằm chiếm đoạt 04 xe máy của anh K. Cụ thể: **Lần 1** vào sáng ngày 10/6/2023, B chiếm đoạt 01 xe máy Honda Air Blade BKS: 19H1-009.62; **Lần 2** vào chiều ngày 10/6/2023, B chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave BKS: 89H1-006.07; **Lần 3** vào ngày 15/6/2023, B chiếm đoạt 01 xe máy Honda Air Blade, BKS: 79H1-1233; **Lần 4** vào ngày 20/6/2023, B chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave BKS: 23P1-037.98. Sau khi B báo mang xe cho khách thuê nhưng không thấy khách trả xe và tiền thuê, anh K đã nhiều lần yêu cầu B trả xe nhưng B vẫn nói với anh K là đang cho khách thuê. Sau nhiều ngày, B nhận thấy không đủ khả năng trả lại xe cho anh K nên nói với anh K là đã cầm cố những chiếc xe máy trên. Anh K đã đến trụ sở Cơ quan CSĐT – CAQ. Hoàn Kiếm trình báo nội dung sự việc. Anh K yêu cầu bồi thường số tiền 18.000.000 đồng. (BL 28 - 36)

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 134/KL-HĐĐGTS ngày 06/8/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE F1 màu đỏ, đen bạc BKS: 19H1-009.62 (đã qua sử dụng từ năm 2011) trị giá 7.000.000 đồng;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ, xám đen BKS: 89H1-006.07 (đã qua sử dụng từ năm 2011) trị giá 3.000.000 đồng;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE KVGF màu trắng, đen BKS: 79H1-1233 (đã qua sử dụng từ năm 2008) trị giá 4.000.000 đồng;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu đỏ, đen bạc BKS: 23P1-037.98 (đã qua sử dụng từ năm 2010) trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng trị giá của 04 chiếc xe máy là **18.000.000 đồng**. (BL 76 - 83)

Tại Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm, Vương B khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt 04 chiếc xe máy của anh Đỗ Văn K. Cụ thể: B biết anh K làm nghề cho thuê xe máy từ tháng 12/2022. Khoảng tháng 5/2023, B xin làm việc cho anh K, công việc của B là khi có khách thuê xe, anh K sẽ yêu cầu B đến bãi xe của anh K tại số 44 Hàm Tử Quan để lấy xe giao cho khách (chìa khóa xe luôn được cắm sẵn tại ổ khóa), sau đó nhận xe khách trả mang về bãi. Quá trình làm việc, B nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh K để lấy tiền trả nợ. B nói với anh K có khách muốn thuê xe nên lấy xe của anh K để giao cho khách (sự thật là B mang xe của anh K đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân). Do không biết cầm cố xe ở đâu nên B hỏi xin địa chỉ từ 01 người bạn xã hội tên Duy Anh (không rõ lai lịch). Sáng ngày 10/6/2023, B đến bãi xe số 44 Hàm Tử Quan lấy 01 xe máy Honda Wave BKS: 89H1-006.07 mang đến ngõ Hàng Lọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cầm cố cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng **(lần thứ nhất)**. Đến 19 giờ cùng ngày, B lấy 01 xe máy Honda Air Blade màu đỏ, đen BKS: 19H1-009.62 tiếp tục mang đến ngõ Hàng Lọng cầm cố cho người đàn ông trên với giá 3.000.000 đồng **(lần thứ hai)**. Đến ngày 15/6/2023, B lấy 01 xe máy Honda Air Blade màu trắng, đen, BKS: 79H1-1233 mang đến khu vực cửa khẩu An Dương, quận Tây Hồ, Hà Nội cầm cố cho 01 người đàn ông tên "Vương" (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng **(lần thứ ba)**. Ngày 20/6/2023, B lấy 01 xe máy Honda Wave BKS: 23P1-037.98 mang đến khu vực Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội cầm cố cho 01 người đàn ông tên Vũ Tú Hoạt (địa chỉ: Thanh Trì – Hà Nội) với giá 3.000.000 đồng **(lần thứ tư)**. Khoảng thời gian sau đó, khi anh K nhiều lần yêu cầu B mang xe về, B nói 04 chiếc xe trên đã được đưa cho khách thuê. Sau khi đã tiêu xài hết số tiền cầm xe của anh K và không có khả năng lấy lại xe, B thú nhận với anh K về việc này. (BL 98 - 108)

Căn cứ các hình ảnh chụp tin nhắn trao đổi giữa Vương B và anh Đỗ Văn K trong ứng dụng mạng xã hội Zalo, Vương B thừa nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản 04 xe máy của anh Đỗ Văn K. Cụ thể: tin nhắn của B gửi đến anh K vào hồi 22 giờ 48 phút và 22 giờ 58 phút ngày 22/6/2023: *"Em đầu tư tiền ảo nhị phân thua lỗ thiếu tiền em trót dại thế chấp những chiếc xe của anh rồi anh ạ. Bây giờ em không còn đủ khả năng để chuộc ra nữa. Em đang cố đi vay mượn mà không mượn được ai anh ạ. Em sai rồi*

em xin nhận mọi trách nhiệm cả dân sự và hình sự với anh ạ";*"Dạ em cắm mỗi nơi 1 xe anh ạ nhưng đều giá 5 triệu 1 xe anh ạ"*. (BL 40 - 51)

Đối với 04 chiếc xe máy Vương B lừa đảo chiếm đoạt của anh Đỗ Văn K không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, quá trình điều tra đã xác định được:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE F1 màu đỏ, đen bạc BKS: 19H1-009.62, chủ đăng ký là chị Trần Thị Kim Dung (sinh năm: 1988; Nơi cư trú: khu 9, thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc). Năm 2011, chị Dung mua và đăng ký chủ sỡ hữu chiếc xe máy này, sau đó không có nhu cầu sử dụng nên chị đã bán xe cho 01 người đàn ông không quen biết trên thị trường tự do vào cuối năm 2011;

- Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đỏ, xám đen BKS: 89H1-006.07, chủ đăng ký là chị Nguyễn Thị Như Hoa (địa chỉ: đội 1 xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên). Xác minh tại Công an xã Liên Phương, chị Hoa không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ;

- Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE KVGF màu trắng, đen BKS: 79H1-1233, chủ đăng ký là chị Huỳnh Thị Vy (sinh năm: 1967; địa chỉ: 15 Mê Linh, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa). Xác minh tại Công an phường Phước Tiến, không có ai tên Huỳnh Thị Vy;

- Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu đỏ, đen bạc BKS: 23P1-037.98, chủ đăng ký là anh Vừ Mí Pó (sinh năm: 1988; Nơi cư trú: xã Niêm Tòng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang). Năm 2014, anh Pó mua và đăng ký chủ sỡ hữu chiếc xe máy này, sau đó không có nhu cầu sử dụng nên anh Pó đã bán xe cho 01 người đàn ông không quen biết trên thị trường tự do vào năm 2016.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải B đến những nơi B đã cầm cố xe máy nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch những người đã nhận cầm xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý. Hiện chưa thu hồi được 04 chiếc xe máy B chiếm đoạt của anh K.

Tại bản cáo trạng số 269/CT - VKS ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Vương B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Vương B mức án từ 24 tháng đến 28 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: không

Về dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh K 18.000.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 10/6/2023, 15/6/2023 và 20/6/2023, Vương B bằng thủ đoạn gian dối đã 04 lần lừa đảo chiếm đoạt 04 chiếc xe máy của anh Đỗ Văn K tại số 44 Hàm Tử Quan, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Cụ thể:

Ngày 10/6/2023, Vương B lừa đảo chiếm đoạt 01 xe máy HONDA AIRBLADE màu đỏ, đen bạc BKS: 19H1-009.62 trị giá 7.000.000 đồng và 01 xe máy HONDA WAVE S màu đỏ, xám đen BKS: 89H1-006.07 trị giá 3.000.000 đồng;

Ngày 15/6/2023, B lừa đảo chiếm đoạt 01 xe máy HONDA AIRBLADE màu trắng, đen BKS: 79H1-1233 trị giá 4.000.000 đồng;

Ngày 20/6/2023, B lừa đảo chiếm đoạt 01 xe máy HONDA WAVE RS màu đỏ, đen bạc BKS: 23P1-037.98 trị giá 4.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vương B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất lòng tin trong xã hội và gây bất B trong nhân dân, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo đã 04 lần chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 18.000.000 đồng của anh K. Xét thấy, cần thiết phải xử phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 30/3/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cướp tài sản. Án tích này của bị cáo đã được xóa.

Ngày 15/7/2021, Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù (Bản án số 71/2021/HSST), ra trại ngày 05/10/2022, án tích chưa được xóa nên lần phạm tội này xác định là tái phạm. Bị cáo đã 4 lần lừa đảo 04 xe máy của anh K, mỗi lần trị giá tài sản đều trên 2.000.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" và "Phạm tội 2 lần trở lên" theo điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Về dân sự: Anh K yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 18.000.000 đồng là giá trị số tài sản bị cáo chiếm đoạt là có căn cứ nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đỗ Văn K số tiền 18.000.000 đồng

[4] Về xử lý vật chứng: không

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vương B** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng.

+ Khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự

+ Khoản 1 điều 584, khoản 1 điều 585, khoản 1 điều 586, điều 589 BLDS;

+ Điều 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: **Vương B 20 (hai mươi)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/08/2023

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đỗ Văn K 18.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án phí quyền kháng cáo:

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận**:*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo; bị hại;*
Người QLNV liên quan
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Đồng Trưng